

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 82/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Hoà, ngày 21 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 115/2021/TLST-HNGĐ ngày 05/11/2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Tô Thị N, sinh năm: 1985

Bị đơn: Anh Trần Trung Đ, sinh năm: 1984

Đều trú tại: xóm x, xã N, thị xã TH, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Tô Thị N và anh Trần Trung Đ.

2- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Thị N và anh Trần Trung Đ thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về việc nuôi con chung:

Giao cho chị Tô Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 (hai) con chung là Trần Tô Vân A, sinh ngày 28/02/2010 và Trần Tô Nhã Y, sinh ngày 16/12/2013 cho đến khi con chung trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị N và anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu toà án giải quyết.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* Về quan hệ tài sản: chị Tô Thị N và anh Trần Trung Đ đều không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Tô Thị N thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008479 ngày 05/11/2021 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa. Trả lại cho chị N số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã T để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn ngày 26/4/2009);
- Lưu hồ sơ.

Thái Thị Hà

